

Số: 38/2022/QĐST- HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 30 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 97/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Số A, đường B, X, phường V, quận K, Thành phố Hải Phòng

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Việt C, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Thôn Đ xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi con chung Nguyễn Ngân K, sinh ngày 10/02/2016. Anh Nguyễn Việt C có trách nhiệm cấp dưỡng cho con 1.000.000 đồng/tháng (*Một triệu đồng một tháng*), thời gian cấp dưỡng cho con tính từ tháng 5/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp

dưỡng cho con. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị T đã nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004694 ngày 20/5/2022 thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân h.Quỳnh Phụ;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên
(*Đã ký*)